

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Vào khoảng 20 tháng 4 năm 2010, máy khoan di động Deepwater Horizon (DWH) phát nổ, bốc cháy, và cuối cùng chìm xuống Vịnh Mexico, dẫn đến tràn một lượng lớn dầu và các chất khác từ giếng dầu Macondo của tập đoàn dầu khí Anh Quốc British Petroleum Exploration and Production (BP) và gây ra thiệt hại về tính mạng và tổn thương diện rộng về tài nguyên thiên nhiên. Những nỗ lực ban đầu để bịt miệng giếng dầu sau vụ nổ không thành công, và, trong 87 ngày sau vụ nổ, giếng xả dầu và khí ga tự nhiên liên tục và không kiểm soát vào bắc Vịnh Mêxicô. Khoảng 3,19 triệu thùng dầu (tương đương 134 triệu gallon) bị xả vào đại dương (theo U.S. v. BP et al., 2015). Dầu lan từ đáy đại dương lên bề mặt và môi trường gần bờ từ Texas đến Florida. Dầu tiếp xúc và làm tổn thương các tài nguyên thiên nhiên như san hô đáy sâu, cá và động vật có vỏ, môi trường sống phong phú ở đất ngập nước, bãi cát, chim, rùa biển và các sinh vật biển được bảo vệ khác. Sự cố tràn dầu khiến con người không được đánh bắt cá, tắm biển, và thường thức các hoạt động giải trí thông thường dọc theo Vịnh Mexico. Các hoạt động ứng phó diện rộng, bao gồm dọn dẹp và cố gắng ngăn dầu tiếp xúc với các nguồn tài nguyên nhạy cảm, được thực hiện nhằm giảm thiểu tác hại đối với con người và môi trường. Tuy nhiên, nhiều trong số những hoạt động ứng phó này có tác động phụ đối với môi trường và các dịch vụ tài nguyên thiên nhiên. Dầu và các chất khác thoát ra từ giếng dầu, kết hợp với các hoạt động ứng phó diện rộng, cùng nhau tạo thành sự cố tràn dầu DWH.

Là một sự cố ô nhiễm dầu, vụ tràn dầu DWH được xử lý theo các quy định của Đạo luật Ô nhiễm Dầu (viết tắt là OPA) năm 1990, đạo luật mà đề cập đến việc ngăn chặn, ứng phó, và trả phạt cho các sự cố ô nhiễm dầu trong những vùng nước tàu bè đi được, các bờ biển liền kề và vùng kinh tế độc quyền của Hoa Kỳ. Theo quyền hạn của OPA, một hội đồng bao gồm các "Ủy viên" tiểu bang và liên bang được thành lập thay mặt cho công chúng để đánh giá các tổn thương về tài nguyên thiên nhiên do sự cố gây ra và làm việc để phục hồi môi trường và cộng đồng cho những tổn thương đó. Theo yêu cầu của OPA, các Ủy viên đã tiến hành đánh giá thiệt hại tài nguyên thiên nhiên (gọi tắt là NRDA) và lập Kế hoạch Đánh giá Thiệt hại và Phục hồi theo Chương trình/Báo cáo Tác động Môi trường theo Chương trình Chính thức (Gọi tắt là bản PDARP/PEIS Chính thức).

Mục tiêu chính của OPA là phục hồi môi trường và cộng đồng cho những tổn thương đối với tài nguyên thiên nhiên và dịch vụ gây ra bởi một sự cố liên quan đến tràn dầu (hay mối đe dọa tràn dầu nghiêm trọng). Theo các quy định của OPA, những tổn thương tài nguyên thiên nhiên mà các bên liên quan phải chịu trách nhiệm bao gồm các tổn thương do vụ tràn dầu gây ra và những thiệt hại phát sinh từ các hành động ứng phó hoặc mối đe dọa tràn dầu nghiêm trọng. OPA quy định rằng những Ủy viên chịu trách nhiệm đại diện cho lợi ích của công chúng (trong trường hợp này là các cơ quan tiểu bang và liên bang) phải được chỉ định để hành động thay mặt cho công chúng để đánh giá các tổn thương và giải quyết các tổn thương đó. Các Ủy viên Tràn Dầu DWH cho các tài nguyên thiên nhiên bị ảnh hưởng (gọi tắt là các Ủy viên DWH) đã tiến hành một NRDA để:

- Đánh giá tác động của sự cố tràn dầu DWH lên các tài nguyên thiên nhiên ở Vịnh Mexico và các dịch vụ mà những nguồn tài nguyên này cung cấp.
- Xác định loại hình và số tiền phục hồi cần thiết để bồi thường cho công chúng cho những tác động này.

Sau khi đánh giá, các Ủy viên DWH đã xác định rằng những tổn thương do sự cố tràn dầu DWH gây ra không thể được mô tả đầy đủ ở cấp độ một loài, loại môi trường sống, hoặc vùng đơn lẻ. Thay vào đó, những tổn thương này đã ảnh hưởng đến một loạt các tài nguyên liên kết với nhau trên một khu vực rộng lớn đến mức những ảnh hưởng của sự cố tràn dầu DWH phải được mô tả như là sự tổn thương cấp độ hệ sinh thái. Bởi vậy, phương án lập kế hoạch phục hồi được chọn của các Ủy viên DWH sử dụng

phương pháp tiếp cận hệ sinh thái toàn diện, tích hợp để giải quyết các tổn thương cấp độ hệ sinh thái này.

Trong PDARP/PEIS Chính thức, các Ủy viên DWH đã thông qua danh mục các Loại hình Phục hồi nhằm giải quyết các tổn thương đa dạng xảy ra ở cả quy mô vùng và địa phương. Các Ủy viên DWH đã xác định nhu cầu về một kế hoạch phục hồi toàn diện ở cấp chương trình để hướng dẫn và chỉ đạo nỗ lực phục hồi cấp độ hệ sinh thái dựa trên 5 mục tiêu phục hồi sau:

- Khôi phục và bảo tồn môi trường sống.
- Khôi phục chất lượng nước.
- Bổ sung và bảo vệ các tài nguyên sinh vật trên biển và ven bờ.
- Cung cấp và tăng cường các cơ hội giải trí.
- Cung cấp cho giám sát, quản lý thích ứng, và giám sát hành chính để hỗ trợ công tác thực hiện phục hồi.

Năm mục tiêu này vừa hoạt động độc lập vừa kết nối lẫn nhau nhằm khôi phục các tài nguyên và dịch vụ bị tổn thương.

PDARP/PEIS Chính thức bao gồm các phân bổ kinh phí cho từng mục tiêu khôi phục. Trong Nghị định Ưng thuận năm 2016 về giải quyết các khiếu nại của Ủy viên DWH đối với BP cho các tổn thương tài nguyên thiên nhiên theo OPA, BP đã đồng ý chi trả 8,1 tỷ đô la thiệt hại tài nguyên thiên nhiên (số tiền này bao gồm 1 tỷ đô la mà BP đã cam kết trả trước đó cho các dự án Phục hồi Sớm) trong khoảng thời gian là 15 năm.

Dự thảo Kế hoạch Phục hồi II và Đánh giá Môi trường

Nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama (gọi tắt là AL TIG) đã chuẩn bị tài liệu này, Bản Dự thảo Kế hoạch Phục hồi II và Đánh giá Môi trường của Nhóm Ủy viên Thực hiện Alabama đó là: Khôi phục các Vùng đất Ngập nước, Môi trường Sống Ven biển và Gần bờ; Các Dự án về Môi trường sống trên những Vùng đất do Liên bang Quản lý; Giảm Dư thừa chất (Nguồn Không Tập trung); Rùa Biển; Động vật Có Vú; Chim; và Hàu (gọi tắt là dự thảo RP II/EA) theo OPA và NEPA. Nội dung và những phát hiện trong tài liệu này phù hợp với những phát hiện của Ủy viên DWH trong PDARP/PEIS Chính thức. AL TIG bao gồm hai cơ quan ủy viên tiểu bang và bốn cơ quan ủy viên liên bang, đó là: Sở Bảo tồn và Tài nguyên Thiên nhiên Alabama (ADCNR); Cục Khảo sát Địa chất Alabama; Bộ Thương mại Hoa Kỳ, đại diện bởi Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia (NOAA); Bộ Nội vụ Hoa Kỳ (USDO), đại diện bởi Cục Bảo tồn Cá và Động vật Hoang dã (USFWS), Cục Quản lý Đất đai (BLM), và Cục Bảo vệ Công viên Quốc gia (NPS); Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA); và Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (USEPA) (tất cả gọi chung là AL TIG).

AL TIG đã chuẩn bị bản dự thảo RP II/EA này để (1) thông báo cho công chúng về những nỗ lực lập kế hoạch phục hồi DWH NRDA, (2) phân tích các lợi ích phục hồi tiềm năng và hậu quả môi trường của các phương án, và (3) kêu gọi ý kiến của công chúng về 26 phương án được trình bày trong Bảng ES-1.¹

Trong quá trình xác định các dự án/phương án đề xuất cho bản dự thảo RP II/EA này, AL TIG xem xét (1) các tiêu chí sàng lọc của OPA, (2) các Mục tiêu Phục hồi và các tiêu chí khác được xác định bởi các Ủy viên DWH trong PDARP/PEIS Chính thức, (3) các mục tiêu được xây dựng bởi AL TIG cho kế hoạch phục hồi này, (4) ý kiến từ công chúng, (5) tính sẵn sàng ở hiện tại và tương lai của nguồn kinh phí theo kế

¹ Bảng ES-1 có tổng số dự án là 28, 2 dự án được tách trên các Loại hình Phục hồi, do đó có 26 dự án khác nhau được đánh giá cùng với phương án không hành động cho mỗi Loại hình Phục hồi.

hoạch thanh toán đền bù NRDA cho sự cố tràn dầu DWH, 6) và các ưu tiên Giám sát và Quản lý Thích ứng (MAM) của AL TIG. Trong số 26 dự án này, AL TIG đã xác định được 20 phương án ưu tiên được cấp kinh phí toàn bộ từ Kinh phí Loại hình Phục hồi, 1 phương án ưu tiên được cấp kinh phí một phần từ Kinh phí Loại hình Phục hồi và một phần từ kinh phí MAM, và 1 hoạt động được cấp kinh phí toàn bộ từ kinh phí MAM.

Bảng ES-1 cho thấy phạm vi các phương án, lưu ý những phương án được coi là ưu tiên trong dự thảo RP II/EA này. Các dự án đề xuất cho kỹ thuật và thiết kế chỉ ở thời điểm này được chỉ định bằng “E&D”. Để biết thêm thông tin về các dự án E&D trong công tác lập kế hoạch phục hồi, hãy xem Mục 1.3.2 của dự thảo RP II/EA này và Mục 6.4.14 của PDARP/PEIS Chính thức.

Bảng ES-1: Phạm vi các Phương án được Đánh giá

Phạm vi Hợp lý của các Phương án	Chi phí	Tổng Theo Loại hình
Đất ngập nước, môi trường sống ven biển và gần bờ		
Thu hồi đất sông Perdido (Dải Molpus)	\$4,324,460	
Thu hồi đất sông Magnolia (Dải Holmes) – Ưu tiên	\$4,144,162	
Thu hồi đất vịnh Weeks khu vực cửa ngõ phía Đông – Ưu tiên	\$4,247,000	
Thu hồi đất vịnh Weeks dải Harrod – Ưu tiên	\$3,606,900	
Phục hồi khu vực thấp các đảo Perdido Giai đoạn I (E&D) – Ưu tiên	\$994,523	
Dự án phục hồi môi trường sống tây nam đảo Coffee—Giai đoạn I (E&D) (còn được đánh giá dưới Loại hình Phục hồi Chim) – Ưu tiên	\$825,225	
		\$18,142,270
Các dự án về môi trường sống trên những vùng đất do liên bang quản lý		
Tuyến sinh vật ven bờ Little Lagoon – Ưu tiên	\$210,999	
Khôi phục bầu trời đêm – Đánh giá, đào tạo, và tiếp cận cộng đồng (E&D) (còn được đánh giá dưới Loại hình Phục hồi Rùa biển) - Ưu tiên	\$183,003	
		\$394,002
Giảm dưỡng chất (Nguồn không tập trung)		
Giảm dưỡng chất Bayou La Batre	\$1,000,000	
Toulmins Spring Branch E&D (E&D) – Ưu tiên	\$479,090	
Giảm dưỡng chất sông Fowl – Ưu tiên	\$1,000,000	
Giảm dưỡng chất vịnh Weeks – Ưu tiên	\$2,000,000	
		\$4,479,090
Rùa biển		
Chương trình bảo tồn rùa biển ven bờ Alabama (CAST) – Ưu tiên	\$935,061	

Phạm vi Hợp lý của các Phương án	Chi phí	Tổng Theo Loại hình
Cứu chữa CAST – Ưu tiên	\$622,915	
Sử dụng môi trường sống và biến động quần thể CAST – Ưu tiên	\$1,631,696	
Bảo vệ CAST: Tăng cường và giáo dục – Ưu tiên	\$906,874	
Khôi phục bầu trời đêm – Đánh giá, đào tạo, và tiếp cận cộng đồng (E&D) (còn được đánh giá dưới Loại hình Phục hồi các dự án về môi trường sống trên các vùng đất do liên bang quản lý) ²	\$216,655	
		\$4,313,201
Động vật biển có vú		
Nâng cao năng lực cho mạng lưới giải cứu động vật biển có vú bị mắc cạn Alabama - Ưu tiên	\$2,432,389	
Đánh giá các quần thể và sức khỏe của cá heo mũi chai ở cửa sông Alabama	\$3,059,229	
Bảo vệ cá heo mũi chai ở cửa sông Alabama: Tăng cường và giáo dục - Ưu tiên	\$686,374	
		\$6,177,992
Chim		
Dự án phục hồi môi trường sống tây nam đảo Coffee—Giai đoạn I (E&D) (còn được đánh giá dưới Loại hình Phục hồi đất ngập nước, môi trường sống ven biển và gần bờ) – Ưu tiên	\$825,225	
Theo dõi hành vi làm tổ theo bầy của chim lội nước và đánh giá sử dụng môi trường sống - Bốn loài	\$2,322,144	
Theo dõi hành vi làm tổ theo bầy của chim lội nước và đánh giá sử dụng môi trường sống - Hai loài - Ưu tiên	\$1,547,500	
		\$3,301,869
Hàu		
Thả giá thể hàu và cấu hình rạn hàu – Ưu tiên	\$480,262	
Vẽ bản đồ di tích các rạn hàu vịnh Mobile (E&D) – Ưu tiên	\$104,229	
Nhân giống hàu tại trung tâm nuôi trồng thủy sản Claude Peteet— Sản xuất trứng tốc độ cao có nghiên cứu – Ưu tiên	\$2,949,472	
Nhân giống hàu tại trung tâm nuôi trồng thủy sản Claude Peteet –	\$2,018,109	

² Như lưu ý trong Mục 2.7, Phương án Ưu tiên, cuối cùng dự án này đã được coi là phù hợp với kinh phí MAM và sẽ được thực hiện bằng cách sử dụng nguồn kinh phí đó, chứ không phải từ Loại hình Phục hồi Rùa biển.

Phạm vi Hợp lý của các Phương án	Chi phí	Tổng Theo Loại hình
Sản xuất trứng tốc độ thấp không cần nghiên cứu		
Nuôi hào ngoài khơi và đặt rạn phục hồi – Ưu tiên	\$962,370	
		\$6,514,441
Tổng chung		\$43,322,865